

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1381/TNI-QLDN3
V/v chính sách thuế GTGT

Tây Ninh, ngày 12 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH Tân Trường Hưng;
MST: 3900377117;
Địa chỉ: Ấp Thạnh Hiệp, xã Tân Lập, tỉnh Tây Ninh.

Trả lời văn bản ngày 04/07/2025 của Công ty TNHH Tân Trường Hưng (gọi tắt là Công ty) về việc áp dụng mức thuế suất thuế GTGT đối với hàng nông sản, Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc Hội quy định Luật Thuế giá trị gia tăng như sau:

+ Tại Điều 5 quy định đối tượng không chịu thuế:

“Điều 5. Đối tượng không chịu thuế

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.

...

3. Thức ăn chăn nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi; thức ăn thủy sản theo quy định của pháp luật về thủy sản”.

...

+ Tại Điều 9 quy định về thuế suất thuế GTGT:

“Điều 9. Thuế suất

2. Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ sau đây:

...

d) Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật này.

...

3. Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, bao gồm cả dịch vụ được các nhà cung cấp

nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cung cấp cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam qua kênh thương mại điện tử và các nền tảng số.

...

5. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường được sử dụng làm thức ăn chăn nuôi, dược liệu thì áp dụng thuế suất giá trị gia tăng theo mức thuế suất quy định cho sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản.

Phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu được thu hồi để tái chế, sử dụng lại khi bán ra áp dụng mức thuế suất theo thuế suất của mặt hàng phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu bán ra”.

+ Tại điểm a, b Khoản 2 Điều 14 quy định điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“Điều 14. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

...

2. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào được quy định như sau:

a) Có hóa đơn giá trị gia tăng mua hàng hóa, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 của Luật này. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài;

b) Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ;

...

3. Cơ sở kinh doanh không đáp ứng quy định về khấu trừ thuế tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và các hóa đơn, chứng từ được lập từ các hành vi bị nghiêm cấm tại Luật này thì không được khấu trừ thuế giá trị gia tăng.

...”

- Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng như sau:

+ Tại Khoản 1 Điều 4 quy định đối tượng không chịu thuế:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ mảnh, nghiền vỡ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.

Trường hợp không xác định được thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt do người nộp thuế cung cấp để xác định là sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu theo quy định của pháp luật”.

+ Tại khoản 3 Điều 19 quy định mức thuế suất 5%:

“3. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định này”.

+ Tại Điều 25, 26 Mục 2 quy định điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“Mục 2. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

Điều 25. Hóa đơn, chứng từ nộp thuế

Cơ sở kinh doanh phải có hóa đơn giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng (bao gồm cả chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng theo tỷ lệ % nhân với doanh thu thay cho phía nước ngoài).

Điều 26. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

Cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

1. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là chứng từ chứng minh việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các chứng từ bên mua nộp tiền mặt vào tài khoản của bên bán.

... ”

- Căn cứ Phụ lục I Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

STT	Danh mục ngành nghề	Tỷ lệ % tính thuế GTGT	Thuế suất thuế TNCN
1.	Phân phối, cung cấp hàng hóa		
	...	...	...
	- Hoạt động phân phối, cung cấp hàng hóa không chịu thuế GTGT, không phải khai thuế GTGT, thuộc diện chịu thuế GTGT 0% theo pháp luật về thuế GTGT; ...	-	0,5%
...	...	...	...

- Căn cứ khoản 2.4 Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC quy định chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ:

“2.4. Chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) nhưng không lập Bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ trong các trường hợp:

- Mua hàng hóa là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra;

...

Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực. Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được phép

lập Bảng kê và được tính vào chi phí được trừ. Các khoản chi phí này không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp giá mua hàng hóa, dịch vụ trên bảng kê cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua hàng thì cơ quan thuế căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm mua hàng, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự trên thị trường xác định lại mức giá để tính lại chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty mua các sản phẩm cây trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường từ nhà cung cấp thì khi bán các sản phẩm này Công ty áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 Luật thuế GTGT số 48/2024/QH15, trường hợp mua các sản phẩm đã qua chế biến thì khi bán sản phẩm Công ty áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

Đối với phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu được thu hồi để tái chế, sử dụng lại khi bán ra áp dụng mức thuế suất theo thuế suất của mặt hàng phế phẩm, phụ phẩm, phế liệu bán ra. Trường hợp Công ty bán bã mì tươi và bã mì sấy là phế phẩm của quá trình sản xuất tinh bột mì nếu bã mì tươi và bã mì sấy chỉ qua sơ chế thông thường hoặc chưa chế biến thành các sản phẩm khác từ củ mì tươi thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 Luật thuế GTGT số 48/2024/QH15 và Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, nếu đã qua chế biến thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật thuế GTGT số 48/2024/QH15.

Khi mua hàng hóa, dịch vụ để được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào Công ty phải thực hiện các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 14 Luật thuế GTGT số 48/2024/QH15 và Điều 25, 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Trường hợp thương lái là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khai thuế, tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu thì hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh kê khai và nộp thuế theo Phụ lục I Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty mua hàng hóa là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra để được tính là các khoản chi được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp thì thực hiện theo điểm 2.4 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Đối với các thủ tục giấy tờ nhập khẩu đề nghị Công ty liên hệ với Cơ quan Hải quan để được hướng dẫn thực hiện.

Công ty căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với quy định của các văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện.

Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Thuế tỉnh Tây Ninh;
- Phòng NVDTPC;
- Trang web Thuế tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: VT, QLDN3, My.

**KT.TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Trần Chí Cường